

THUYẾT MINH NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP PVN

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG

1. Tên nhiệm vụ KHCN ⁽¹⁾:
2. Thuộc lĩnh vực (Tìm kiếm, Thăm dò; Khoan-Khai thác; Hoá-Chế biến dầu khí; Sức khỏe, An toàn và Bảo vệ môi trường; Kinh tế-Quản lý dầu khí; Lĩnh vực khác):
3. Chủ nhiệm: Học hàm/học vị: Chức vụ công tác:
4. Thư ký khoa học: Học hàm/học vị: Chức vụ:
5. Cơ quan quản lý: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
18, Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
6. Đơn vị chủ trì ⁽²⁾:
7. Cơ quan phối hợp chính ⁽³⁾:
8. Thời gian (tháng):
9. Kinh phí thực hiện: ... đồng, trong đó,
- từ nguồn PVN cấp là: ... đồng;
- từ nguồn khác: ... đồng.
Kinh phí khoán: ... đồng.
10. Thông tin về nhân lực ⁽⁴⁾:

II. PHẠM VI CÔNG VIỆC / ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

(Phụ lục 1 của Quyết định phê duyệt NV KHCN và/hoặc Hợp đồng KHCN)

A. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đặt vấn đề:

Nêu ít nhất các vấn đề sau:

- Tổng hợp tình hình nghiên cứu /áp dụng ở trong và ngoài nước , liệt kê và phân tích các công trình nghiên cứu có liên quan... (nếu có NV KHCN cùng bản chất đã và đang được thực hiện ở cấp khác, nơi khác thì phải giải trình rõ các nội dung kỹ thuật liên quan đến);
- Sự cần thiết và tính cấp thiết phải thực hiện nhiệm vụ KHCN;
- Những lợi ích mà kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN mang lại.

2. Mục tiêu nghiên cứu:

Trên cơ sở đánh giá tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước, phân tích những công trình liên quan, những kết quả mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của NV KHCN, đánh giá những khác biệt về trình độ KHCN trong nước và thế giới, những vấn đề đã được giải quyết, cần nêu rõ những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những hạn chế cụ thể, từ đó nêu được mục tiêu đặt ra của NV KHCN và những nội dung lớn cần thực hiện để đạt được mục tiêu.

3. Nội dung nghiên cứu:

Liệt kê và mô tả chi tiết, cụ thể những công việc của từng nội dung nghiên cứu và triển khai thực nghiệm phù hợp cần thực hiện để giải quyết các vấn đề và tạo ra sản phẩm theo đặt hàng, kèm theo nhu cầu về nhân lực, trong đó chỉ rõ những nội dung mới, những nội dung kế thừa kết quả nghiên cứu của các đề tài trước đó, dự kiến những nội dung có tính rủi ro và giải pháp khắc phục, nếu có.

4. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng: ...
Mô tả tóm tắt cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sẽ sử dụng gắn với từng nội dung chính của đề tài; so sánh với các phương pháp giải quyết tương tự khác và phân tích để làm rõ được tính mới, tính sáng tạo của NV KHCN.
5. Phương pháp phối hợp trong nước và nước ngoài (nếu có): ...
Trình bày rõ: tên các tổ chức phối hợp chính tham gia thực hiện NV KHCN và nội dung công việc tham gia, kể cả các cơ sở sản xuất hoặc những người sử dụng kết quả nghiên cứu; khả năng đóng góp về nhân lực, tài chính, cơ sở hạ tầng nếu có; tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác đối với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ NV KHCN; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của NV KHCN.

B. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Yêu cầu khoa học, kinh tế đối với sản phẩm tạo ra:

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học, kinh tế	Ghi chú

2. Khả năng ứng dụng, phương án chuyển giao kết quả nghiên cứu
3. Địa chỉ dự kiến ứng dụng:
4. Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu
5. Bộ cục của Báo cáo tổng kết (dự kiến sơ lược)

C. NGUỒN LỰC VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Dự kiến phân công công việc

TT	Họ và tên	Chức danh trong NV KHCN	Nhiệm vụ được giao ⁽⁵⁾ (theo mục II.A.3)	Thời gian thực hiện (tháng)
1		Chủ nhiệm		
2		Thư ký		
		Thành viên		
		Cố vấn KH		
		CTV		

2. Tiến độ thực hiện

TT	Nội dung công việc	Tiến độ triển khai			Người chịu trách nhiệm chính ⁽⁶⁾
		Thời gian (tháng)	Bắt đầu	Kết thúc	

3. Dự toán kinh phí ⁽⁹⁾:
4. Nhu cầu đặc biệt để thực hiện ĐT/NV:
Mua sắm/chế tạo thiết bị chuyên dụng, khảo sát nước ngoài ... ⁽⁸⁾
Dự kiến thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài (nếu có):

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch (CG nước ngoài)	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1						
2						
...						

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____
ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ
(Ký tên, đóng dấu)

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____
CHỦ NHIỆM
(ký tên)

Ghi chú:

Đơn vị chủ trì và Chủ nhiệm có thể tham khảo Biểu B1-2a-TMĐTCN đính kèm Thông tư số 08/2017/TT-BKHHCN ngày 26/06/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ để xây dựng và diễn giải chi tiết Thuyết minh NV KHCN, nhưng phải đảm bảo ngắn gọn, rõ ràng và cung cấp tối thiểu các thông tin yêu cầu.

- (1) Tên NV KHCN ghi đúng theo Quyết định phê duyệt Kế hoạch NCKH năm . Việc thay đổi tên nhiệm vụ sẽ được xem xét /thảo luận và quyết định tại cuộc họp xem xét Thuyết minh NV KHCN của Hội đồng xét chọn/tuyển chọn;
- (2) Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại, Fax;
- (3) Ghi rõ tên bộ phận, tên cơ quan, địa chỉ, điện thoại, Fax;
- (4) Ghi tổng số người tham gia ; Thông tin nhân sự được cung cấp thành bảng riêng (xem mẫu kèm theo)
- (5) Có thể chỉ nêu số thứ tự nếu phần II.3 đã nêu rõ;
- (6) Chỉ nêu người chịu trách nhiệm chính (nhóm trưởng);
- (7) Chỉ nêu tổng kinh phí, lưu ý:
 - Phân diễn giải tách thành phụ lục riêng (mẫu kèm theo);
 - Nếu có nhu cầu ngoại tệ cần ghi tổng kinh phí, trong đó ngoại tệ là: _____ USD;
 - Nếu sử dụng nhiều nguồn kinh phí, cần ghi tổng kinh phí sau đó ghi riêng giá trị phần PVN cấp từ Quỹ Phát triển KHCN của PVN , phần đơn vị tự cân đối , phần hỗ trợ từ các nguồn khác ...
- (8) Diễn giải cụ thể như sau (riêng chi phí đưa vào mục III.3 (kinh phí):
 - Các yêu cầu mua sắm thiết bị chuyên dụng kèm theo các đặc tính kỹ thuật sơ bộ và nguồn cung cấp dự kiến;
 - Thuê chuyên gia nước ngoài : số người, chuyên môn, trình độ, quốc tịch hoặc đơn vị công tác, số tháng x người cần thuê ...
 - Khảo sát nước ngoài: số người đi, thời gian, nơi đi, mục đích và kết quả đạt được ...

II. DỰ TOÁN KINH PHÍ

(Phụ lục 2 của Quyết định phê duyệt NV KHCN và/hoặc Hợp đồng KHCN)

TT	Nội dung công việc	Thành tiền (VNĐ)
CHI PHÍ TRỰC TIẾP		
I	Chi phí nhân công	
	- Chi phí nhân công ^(*)	
	- Bồi dưỡng độc hại (nếu có):	
II	Chi phí lập đề cương nghiên cứu	
III	Thù lao	
1	Thù lao cộng tác viên:	
2	Thù lao cố vấn khoa học ^(*)	
3	Thù lao nhận xét, đánh giá phản biện 2 cấp	
	Cấp I: 2 người x ????????? đ/người	
	Cấp II: 2 người x ????????? đ/người	
4	Cập nhật cơ sở dữ liệu NCKH	
IV	Thu thập tài liệu, dịch vụ tư vấn, thuê khoán, chi phí không có định mức (kèm theo chi tiết)	
	- Chi phí thu thập tài liệu ^(*)	
	- Mua tài liệu ^(*)	
V	Chi phí công tác thực hiện đề tài/nhiệm vụ (kèm theo chi tiết)	
	- Vé máy bay đi công tác	
	- Taxi đưa/đón (theo chuyến bay)	
	- Thuê xe ô tô đi công tác (trước thuế), thuê xe đi lại tại nơi công tác	
	- Thuê khách sạn, nhà nghỉ (trước thuế)	
	- Công tác phí/phụ cấp lưu trú	
	- Bồi dưỡng đi thực địa (nếu có)	
VI	Chi phục vụ nghiên cứu	
	- Văn phòng phẩm chuyên dụng ^(*)	
	- Vật tư ^(*)	
	- Dụng cụ rẻ tiền, mau hỏng ^(*)	
	- Phân tích mẫu ^(*)	
	- Hoá chất ^(*)	
	- Bảo hộ lao động ^(*)	
	- Thuê khoán (trước thuế) ^(*)	
VII	In ấn, hoàn thiện báo cáo, sao đĩa	
VIII	Hội thảo, Hội họp	
	- Hội thảo	
	- Duyệt đề cương, nghiệm thu (cấp I): 2 lần x	
	- Duyệt đề cương, nghiệm thu (cấp II): 2 lần x	

A	CHI PHÍ TRỰC TIẾP (I+II+III+IV+V+VI+VII+VIII)	
B	CHI PHÍ QUẢN LÝ = XX % (A)^(**)	
C	Chi phí đặc biệt (đi khảo sát nước ngoài, thuê chuyên gia nước ngoài)^(*)	
D	THUẾ GTGT: YY%* (A+B+C)^(**)	
E	Chi phí mua sắm bổ sung trang thiết bị	

Ghi chú:

(*) *Lập thành bảng riêng, đánh số thứ tự Bảng 1/PL2, Bảng 2/PL2, Bảng 3/PL2...*

(**) *XX: Theo mức do Hội đồng thành viên PVN phê duyệt, có thể thay đổi theo từng giai đoạn.*

YY: Theo quy định của Nhà nước/Bộ Tài chính.

(***) *Tất cả các chế độ, đơn giá, định mức... phải theo quy định của nhà nước và PVN; Những hạng mục chưa có qui định, Chủ nhiệm tự đề xuất và Hội đồng XDNT sẽ xem xét, quyết định.*

THÔNG TIN NHÂN SỰ

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác	Chuyên môn gốc được đào tạo	Năm tốt nghiệp	Số năm công tác trong lĩnh vực của NV này	Chức danh dự kiến tham gia trong NV này	Lương cơ bản	Ghi chú